

THÔNG BÁO

Chiêu sinh khóa đào tạo “Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm”

Căn cứ kế hoạch 409/KCCL ngày 24/10/2025 của Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Đại học Y Dược TP.HCM về Kế hoạch đào tạo cập nhật kiến thức y khoa liên tục năm 2026.

Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm đóng vai trò quan trọng trong nền y học chứng cứ, góp phần thúc đẩy tính chính xác, hiệu quả trong chẩn đoán và điều trị bệnh. Ngoài kỹ thuật viên xét nghiệm công tác trong lĩnh vực xét nghiệm y khoa, còn có các đối tượng khác như cử nhân hóa học, sinh học, dược sĩ trình độ đại học muốn công tác trong lĩnh vực xét nghiệm. Theo Nghị định 96/2023/NĐ-CP thì những đối tượng này cần phải có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học về xét nghiệm với thời gian đào tạo tối thiểu 3 tháng. Bên cạnh đó, khóa học này cũng dành cho đối tượng bổ túc hồ sơ đăng ký dự tuyển trình độ Thạc sĩ chuyên ngành kỹ thuật xét nghiệm y học tại Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh. Nhằm hỗ trợ cán bộ y tế thuộc các đối tượng trên, Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tổ chức khóa đào tạo cụ thể như sau:

1. Tên khóa học: “Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm”.

2. Hình thức đào tạo - Địa điểm - Thời gian:

- **Hình thức đào tạo:** Trực tuyến (Lý thuyết) và Tập trung (Thực hành).
- **Địa điểm:**
 - + Lý thuyết: học trực tuyến trên phần mềm Zoom.
 - + Thực hành: Bộ môn Xét nghiệm, Trường Điều dưỡng – Kỹ thuật y học, Đại học Y Dược TP.HCM (131 Nguyễn Chí Thanh, Phường An Đông, TP.HCM).
- **Thời gian dự kiến:**
 - + Ngày **06/04/2026 - 06/07/2026**.
 - + Thời gian học:
 - Lý thuyết: từ 18 giờ 00 đến 21 giờ 20
 - Thực hành: sáng: 8h00 – 11h30; chiều 13h00 – 16h30; tối: 17h30 – 21h00 từ ngày 15/ 06/ 2026 đến 06/ 07/ 2026 tại Bộ môn Xét nghiệm, Trường Điều dưỡng – Kỹ thuật y học, Đại học Y Dược TP.HCM (131 Nguyễn Chí Thanh, Phường An Đông, TP.HCM).

3. Mục tiêu khóa học:

3.1. Mục tiêu chung: có kiến thức cơ bản về kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm, nhận thức được vai trò của xét nghiệm trong chăm sóc, điều trị người bệnh tại các cơ sở y tế, có kỹ năng cơ bản trong về hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm, các xét nghiệm hóa sinh, huyết học, vi sinh, ký sinh, tế bào - giải phẫu bệnh và sinh học phân tử.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

❖ Kiến thức:

- Trình bày được các nguyên lý cơ bản, khái niệm trong hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm.
- Trình bày được khái niệm, nguyên lý của các xét nghiệm vi - ký sinh, hóa sinh, huyết học, tế bào giải phẫu bệnh, sinh học phân tử.
- Trình bày khoảng tham chiếu và các biến đổi bệnh lý của các xét nghiệm cơ bản.
- Phân tích cơ bản các kết quả xét nghiệm vi - ký sinh, hóa sinh, huyết học, tế bào - giải phẫu bệnh, sinh học phân tử.

❖ Kỹ năng:

- Thực hành chuẩn bị được dụng cụ và hóa chất cần thiết để tiến hành kỹ thuật.
- Phát hiện được các loại lỗi trong các xét nghiệm định lượng, định tính.
- Phát hiện được các lỗi cơ bản trong xét nghiệm.
- Thực hiện được các xét nghiệm vi - ký sinh.
- Thực hiện được các xét nghiệm hóa sinh.
- Thực hiện được các xét nghiệm huyết học.
- Thực hiện được các quy trình kỹ thuật xét nghiệm tế bào - giải phẫu bệnh thường quy.
- Thực hiện và biện luận được kết quả miễn dịch ký sinh trùng, bệnh phẩm huyết trắng.

❖ Thái độ:

- Nhận thức được tầm quan trọng của xét nghiệm trong việc chẩn đoán và theo dõi điều trị, chăm sóc người bệnh.
- Phối hợp tốt giữa xét nghiệm với lâm sàng trong chẩn đoán và điều trị bệnh.

4. Số tiết: 360 tiết (04 tiết/ buổi)

5. Nội dung khóa học: (Chương trình chi tiết đính kèm)

6. Đánh giá và cấp chứng chỉ:

❖ Cách thức đánh giá:

- Đánh giá trước khóa học: không.
- Đánh giá sự chuyên cần tham dự khóa học: Điểm danh 01 lần/buổi học.
- Đánh giá thường xuyên trong quá trình học: Kiểm tra kiến thức của học viên về lý thuyết và thực hành trong suốt quá trình giảng dạy.
- Đánh giá kết thúc:
 - + Lý thuyết: thi trắc nghiệm.
 - + Thực hành: báo cáo thực hành, chạy trạm.

❖ **Điều kiện học viên cần đạt để được cấp chứng chỉ**

- Học viên vắng mặt không quá 10% số tiết học lý thuyết và tham dự 100% số tiết học thực hành.
- Điểm trung bình cuối khóa ≥ 6.0 theo thang điểm 10.
- Chứng chỉ hoàn thành khóa học do Đại học Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh cấp.

7. Học phí:

- Học phí: **20.000.000 đồng/ học viên** (hai mươi triệu đồng).
(Học phí đã bao gồm: vật tư giảng dạy, giấy chứng nhận..., không bao gồm kinh phí ăn ở, đi lại)
- Hình thức đóng học phí:
 - + Tiền mặt: đóng trực tiếp tại Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học.
 - + Chuyển khoản: Nội dung ghi rõ **“Tên học viên, CME_KTYH_XN_T04.2026”**.
 - + Thông tin chuyển khoản:

Tên tài khoản: Đại học Y Dược Tp. Hồ Chí Minh.

Số tài khoản: 051.100.0423560 Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - (Vietcombank) - CN Sài Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.

Để lớp học được thành công, đề nghị Quý đơn vị, học viên vui lòng gửi danh sách học viên (Mẫu đăng ký theo đơn vị hoặc cá nhân đính kèm) về Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học - 131 Nguyễn Chí Thanh, Phường An Đông, Tp. Hồ Chí Minh hoặc qua email: tkiemchuan@ump.edu.vn.

Mọi chi tiết liên hệ:

○ Trung tâm Kiểm chuẩn chất lượng xét nghiệm y học – Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh:

- Địa chỉ: 131 Nguyễn Chí Thanh, Phường An Đông, Tp Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 028.38531058
- Email: tkiemchuan@ump.edu.vn
- Website: <http://qccump.com>



GIÁM ĐỐC

Trần Thị Huệ Vân





KHÓA HỌC

“Kỹ thuật y học chuyên ngành xét nghiệm”

(Đính kèm thông báo 46 /TB - KCCL ngày 06 tháng 02 năm 2026)

Số TT	Tên bài/ Giảng viên	Số tiết học		
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
Chuyên đề 1. Quản lý chất lượng xét nghiệm				
1	Thống kê trong xét nghiệm, biểu đồ Levey-Jenning và các quy luật Westgard. ThS. Văn Hy Triết	3	3	0
Chuyên đề 2. Xét nghiệm cơ bản				
2	XNCB kính hiển vi. ThS Đào Thị Minh Nhã	3	0	3
Chuyên đề 3. Huyết học				
3	Sự tạo máu. ThS. Đào Thanh Hiền	2	2	0
4	Một số chế phẩm máu sử dụng trong truyền máu. ThS. Đào Thanh Hiền	2	2	0
5	Dòng hồng cầu. ThS. Đào Thanh Hiền; ThS. Huỳnh Hữu Duyên	4	2	2
6	Dòng bạch cầu ThS. Đào Thanh Hiền; ThS. Huỳnh Hữu Duyên	10	4	6
7	Dòng tiểu cầu. ThS. Đào Thanh Hiền	2	2	0
8	Hệ thống nhóm máu ABO ThS. Nguyễn Kim Trung; ThS. Trần Thùy Lân	7	3	4
9	Hệ thống nhóm máu Rhesus và các hệ thống nhóm máu phụ khác ThS Nguyễn Kim Trung; ThS Trần Thùy Lân	8	4	4
10	An toàn truyền máu – Xét nghiệm thuận hợp ThS. Nguyễn Kim Trung; ThS. Đào Thanh Hiền	8	4	4
11	Tai biến truyền máu ThS. Nguyễn Kim Trung	2	2	0
12	Thiếu máu nhược sắc ThS. Huỳnh Hữu Duyên	2	2	0
13	Thiếu máu tan máu. ThS. Huỳnh Hữu Duyên	2	2	0
14	Bệnh bạch cầu cấp. ThS. Huỳnh Hữu Duyên	2	2	0
15	Hội chứng tăng sinh tủy Bệnh đa hồng cầu Bệnh leukemia kinh dòng hạt	2	2	0



Số TT	Tên bài/ Giảng viên	Số tiết học		
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
	<i>ThS. Huỳnh Hữu Duyên</i>			
16	Đại cương về đông cầm máu và các xét nghiệm liên quan <i>ThS. Trần Thùy Lễn; ThS. Nguyễn Kim Trung</i>	14	8	6
17	Huyết đồ <i>ThS Huỳnh Hữu Duyên; ThS. Đào Thanh Hiền</i>	8	4	4
Chuyên đề 4. Ký sinh trùng				
18	Đại cương về ký sinh học (yếu tố phân bố KST) <i>TS. BS Trần Thị Huệ Vân</i>	1	1	0
19	Giun truyền qua đất, nước, thực phẩm (Giun kim, giun tóc, giun đũa, giun xoắn, giun móc, giun lươn, giun chỉ, giun ký sinh lạc chủ). <i>TS. BS Trần Thị Huệ Vân; ThS. Nguyễn Thị Tường Vân</i> <i>ThS. Trịnh Tuyết Huệ</i>	7	3	4
20	Sán (dài heo, dài bò, bệnh gạo heo, dài cá, dài lùn, dài chó, sán lá lớn ở ruột, lá phổi, lá nhỏ ở gan, lá lớn ở gan). <i>ThS. Nguyễn Thị Tường Vân; ThS. Phạm Trương Trúc Giang</i>	8	4	4
21	Đơn bào ký sinh đường ruột và niệu dục (đại cương, amip gây bệnh, trùng lông, trùng roi, T.intestinalis, T.vaginalis). <i>ThS. Trịnh Tuyết Huệ</i>	4	4	0
22	Kỹ thuật XNCB chẩn đoán KSTDĐR phổ biến hiện nay. <i>ThS. Nguyễn Thị Tường Vân</i>	4	4	0
23	Đơn bào ký sinh máu mô (Trùng roi, trùng bào tử, bệnh sốt rét, ký sinh trùng sốt rét kháng thuốc, dịch tể học sốt rét). <i>ThS. Nguyễn Nhật Minh Thư; ThS. Trịnh Tuyết Huệ</i>	16	8	8
24	Đại cương vi nấm. <i>ThS. Phạm Trương Trúc Giang</i>	2	2	0
25	Bệnh vi nấm ngoại biên, vi nấm ngoài da. <i>ThS. Phạm Trương Trúc Giang</i>	2	2	0
26	Bệnh vi nấm cơ hội, vi nấm nội tạng. <i>ThS. Nguyễn Hồ Phương Liên; ThS. Phạm Trương Trúc Giang</i>	16	8	8
27	Thu thập, bảo quản, vận chuyển, xử lý bệnh phẩm do KST và vi nấm. <i>ThS. Trịnh Tuyết Huệ</i>	3	3	0
28	Một số kỹ thuật chẩn đoán miễn dịch học chẩn đoán bệnh KST. <i>TS. BS Trần Thị Huệ Vân; ThS. Nguyễn Thị Tường Vân</i> <i>ThS. Trịnh Tuyết Huệ</i>	7	3	4
29	Ứng dụng PCR trong lĩnh vực ký sinh trùng. <i>PGS.TS.BS Trần Phú Mạnh Siêu</i>	3	3	0
30	Thi cuối môn: lên kính hiển vi chạy trạm (OSCE). <i>ThS. Nguyễn Nhật Minh Thư; ThS. Phạm Trương Trúc Giang</i>	2	0	2

Số TT	Tên bài/ Giảng viên	Số tiết học		
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
Chuyên đề 5. Hóa sinh				
31	Các phương pháp và kỹ thuật hóa sinh sử dụng trong xét nghiệm y khoa. ThS. Lê Thị Mai Dung; ThS. Lê Thị Mỹ Ngọc; TS. Nguyễn Hồng Lập TS. Văn Hy Triết	19	3	16
32	Rối loạn chuyển hóa glucid và các xét nghiệm liên quan. ThS. Đinh Quốc Long; ThS. Lê Thị Mỹ Ngọc; ThS. Lê Thị Mai Dung	7	3	4
33	Lipid- Rối loạn chuyển hóa lipid và các xét nghiệm liên quan. ThS. Lê Thị Khánh Phương; ThS. Lê Thị Xinh	8	4	4
34	Hemoglobin- Rối loạn chuyển hóa hemoglobin và các xét nghiệm liên quan. ThS. Lê Thị Mỹ Ngọc.; ThS. Lê Thị Khánh Phương	7	3	4
35	Những thay đổi bệnh lý của các chất vô cơ. TS. Nguyễn Hồng Lập; TS. Văn Hy Triết	7	3	4
36	Các xét nghiệm đánh giá chức năng và bệnh lý gan mật. TS. Văn Hy Triết; ThS. Lê Thị Khánh Phương; ThS. Lê Thị Xinh	11	3	8
37	Các xét nghiệm đánh giá chức năng và bệnh lý thận. ThS. Lê Thị Mỹ Ngọc; ThS. Lê Thị Xinh; ThS. Lê Thị Khánh Phương	10	3	7
38	Nước tiểu ,các dịch cơ thể và các xét nghiệm liên quan. ThS. Lê Thị Xinh; ThS. Lê Thị Khánh Phương	6	3	3
Chuyên đề 6. Vi sinh				
39	Đại cương về vi khuẩn. ThS. Nguyễn Thị Thanh Trúc	3	3	0
40	Nhiễm trùng và miễn dịch. ThS. Nguyễn Thị Thanh Trúc	2	2	0
41	Kháng sinh và Kỹ thuật kháng sinh đồ. ThS Trần Bích Ngọc; ThS Trần Thị Ngọc Lâm; ThS Nguyễn thị Thanh Trúc	22	12	10
42	Vi khuẩn gây bệnh thường gặp (Cầu khuẩn Gram dương, cầu khuẩn Gram âm, Trục khuẩn Gram dương, Trục khuẩn Gram âm) Quy trình xét nghiệm vi sinh trên các bệnh phẩm thường quy ThS. Phạm Thái Bình; ThS. Trần Thị Ngọc Lâm; ThS. Trần Bích Ngọc; ThS. Nguyễn Thị Thanh Trúc	48	28	20
Chuyên đề 7. Tế bào - Giải phẫu bệnh				
43	Đại cương về giải phẫu bệnh (Tổn thương cơ bản tế bào và mô trong bệnh lý u, không u). ThS. BSNT. Nguyễn Ngọc Khánh Linh; ThS. Đào Thị Minh Nhã; ThS. Nguyễn Thị Lệ Hương	10	4	6

Số TT	Tên bài/ Giảng viên	Số tiết học		
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
44	Quy trình xét nghiệm tế bào - giải phẫu bệnh thường qui. ThS. Đào Thị Minh Nhã; ThS. BSNT. Nguyễn Ngọc Khánh Linh; ThS. Nguyễn Thị Lệ Hương	32	4	28
Chuyên đề 8. Sinh học phân tử				
45	Giới thiệu về Sinh học phân tử và ứng dụng. ThS. Nguyễn Hoàng Tuyết Minh	4	4	0
46	Giới thiệu về PCR. ThS. Nguyễn Thị Trúc Anh	4	4	0
47	Các phương pháp cải biến PCR. Ứng dụng trong chẩn đoán sinh học phân tử. ThS. Nguyễn Thị Trúc Anh	4	4	0
Tổng số tiết học		360	183	177